

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại
kỳ họp thứ 19 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016-2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Trên cơ sở nghiên cứu báo cáo số 258/BC-UBND ngày 25/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 và báo cáo các đơn vị, địa phương, Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nhận định, đánh giá trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp, đồng thời có một số ý kiến như sau:

I. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Quán triệt sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tích cực thực hiện chủ đề của năm “Hành động quyết liệt, về đích toàn diện, tạo đà bứt phá”, với quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tỉnh nhà đã thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, tạo đà phát triển trong nhiệm kỳ tới. Tuy nhiên, năm nay dịch bệnh COVID-19 bùng phát, đợt lũ lụt lịch sử đã ảnh hưởng nghiêm trọng, toàn diện đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội của tỉnh. Đối với địa bàn miền núi vùng dân tộc thiểu số, đời sống kinh tế - xã hội vốn đã khó khăn sau dịch bệnh và lũ lụt đời sống kinh tế - xã hội càng khó khăn hơn. Song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự vận động tuyên truyền của UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, sự quan tâm chia sẻ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, đến nay đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc cơ bản đã ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo, khối đại đoàn kết các dân tộc ngày càng củng cố tăng cường, đồng bào các dân tộc luôn giữ vững niềm tin đối với Đảng, Nhà nước.

1. Về kết quả đạt được

a) Lĩnh vực dân tộc

- Về kinh tế: Tổng giá trị sản xuất ở các địa phương vùng DTTS cơ bản tăng hơn so với năm 2019, huyện Đakrông ước đạt 1.223,462 tỷ đồng (tăng 6,4%),

huyện Hướng Hóa đạt 16.257,99 tỷ đồng (tăng 12,6%). Công tác trồng rừng gỗ lớn tiếp tục được quan tâm, nhân rộng. Các chương trình, chính sách, dự án đầu tư và hỗ trợ tiếp tục được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, phát huy được hiệu quả góp phần thiết thực đối với việc phát triển kinh tế xã hội, tạo công ăn việc làm cho các lao động và góp phần giảm nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số¹.

- Về văn hóa - xã hội

Công tác giáo dục đào tạo chuyên biến tích cực, chất lượng giáo dục được duy trì ổn định. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Việc áp dụng các chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại địa phương đối với lớp 1 đã được triển khai thực hiện đồng bộ. Công tác huy động và duy trì số lượng luôn được chú trọng và đạt kết quả tốt. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường tăng, hạn chế được tỷ lệ học sinh bỏ học cấp tiểu học và trung học cơ sở. Quy mô mạng lưới trường, lớp tiếp tục được quy hoạch, sắp xếp phù hợp với phân bố dân cư, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em trên địa bàn.

Công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, phòng chống các loại dịch bệnh: sốt xuất huyết, sốt rét, cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), đặc biệt là tình hình dịch bệnh Covid-19 được chú trọng. Riêng địa bàn Hướng Hóa và Đakrông đã tổ chức triển khai cách ly tập trung cho 1.832 công dân trở về từ Lào, Đa Nang, Quảng Nam và các vùng dịch. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản được tăng cường, không ngừng đổi mới về phương pháp, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung do đó tỷ lệ tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm.

Công tác giảm nghèo trên địa bàn miền núi được các sở ban ngành, địa phương chủ động triển khai thực hiện và đạt kết quả tích cực. Đầu năm 2020 toàn tỉnh có 8.469 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 60,6% so với tổng hộ nghèo toàn tỉnh và chiếm tỷ lệ 43,91% so với tổng hộ dân cư vùng đồng bào dân tộc thiểu số. So với năm 2019, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm 1.165 hộ (giảm 12,1%). Tính đến ngày 25/11/2020, đã có 1.118 lao động là người DTTS có việc làm mới trong đó xuất khẩu lao động 06 người. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tuyển sinh và đào tạo nghề lao động nông thôn ngắn hạn cho trên 600 lao động là người DTTS.

¹ Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng và phát triển sản xuất cho huyện nghèo Đakrông và các xã thôn bản đặc biệt khó khăn (Chương trình 135) là 46.619 triệu đồng trong đó: Hỗ trợ phát triển sản xuất 9.723 triệu đồng; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng 33.133 triệu đồng, duy tu bảo dưỡng 2.087 triệu đồng; tiểu dự án Nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ cơ sở 1.676 triệu đồng. Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ đã hỗ trợ 13.529 triệu đồng. Chính sách đặc thù hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, chuyển đổi nghề, bố trí sắp xếp dân cư và hỗ trợ phát triển kinh doanh theo Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng chính phủ và Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ 7.536 triệu đồng. Việc thực hiện đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ cũng đã được triển khai và thực hiện tốt với tổng kinh phí đầu tư là 102.299 triệu đồng trong đó năm 2019 là 37.449 triệu đồng và năm 2020 là 64.850 triệu đồng.

Hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và công tác tuyên truyền các sự kiện quan trọng của tỉnh được tổ chức thực hiện tốt như: Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục triển khai thực hiện tốt. Các chương trình phát thanh địa phương, được duy trì đảm bảo thời gian phát sóng theo quy định, đưa tin kịp thời, đảm bảo chất lượng về các hoạt động chính trị, văn hóa nói chung trên địa bàn. Công tác tuyên truyền các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nêu gương những điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng được thực hiện tốt, đặc biệt là truyền thông về phòng, chống thiên tai, dịch bệnh Covid-19 và bạch hầu.

- Quốc phòng và an ninh:

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn miền núi tỉnh cơ bản ổn định, Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân ở khu vực biên giới chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước triển khai thực hiện tốt². Các phong trào giữ gìn an ninh trật tự, tự quản đường biên, cột mốc biên giới được đồng bào dân tộc thiểu số tham gia tích cực. Phong trào “Kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới Việt - Lào” được duy trì và ngày càng phát huy, củng cố, thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị, góp phần quan trọng vào phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh biên giới. Vai trò của già làng trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư được phát huy góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực miền núi dân tộc thiểu số.

b) Về lĩnh vực tôn giáo: Hoạt động của các tổ chức tôn giáo đảm bảo tuân thủ theo Hiến chương, điều lệ của tôn giáo và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sống “tốt đời, đẹp đạo”; tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện để giúp đỡ các gia đình và địa phương bị ảnh hưởng bởi bão lũ, các hoạt động diễn ra theo đúng nội dung, chương trình đã đăng ký. Các tổ chức tôn giáo đã tích cực phối hợp, ký kết với cộng đồng dân cư và các tổ chức chính trị xã hội về xây dựng các mô hình, phong trào thi đua như: “xứ đạo bình yên”; “Niệm Phật đường ổn định về an ninh trật tự”, góp phần cùng với toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Khó khăn, hạn chế

Do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp làm thiệt hại lớn về người³, tài sản, ruộng vườn, cây trồng, vật nuôi của Nhân dân; nhiều

² Trong năm 2020 Biên phòng tỉnh kết hợp với chính quyền địa phương đã tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân ở khu vực biên giới chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với 845 buổi, 44.2947 lượt người tham gia.

³ Hưởng hóa có 37 người chết, 01 người mất tích, 05 người bị thương; Đakrông có 02 người chết; Gio Linh có 02 người chết.

công trình xây dựng bị hư hỏng; nhà ở của đồng bào bị sập đổ, tốc mái và sạt lở nghiêm trọng⁴; đường giao thông, cầu cống bị sạt lở, cuốn trôi gây cô lập ở nhiều địa phương; hệ thống nước sinh hoạt và nước tự chảy ở nhiều địa phương bị cuốn trôi hoàn toàn; địa chất một số cụm dân cư có dấu hiệu đứt gãy, sụt lún, đe dọa tính mạng của người dân; đất sản xuất nông nghiệp bị bồi lấp, sạt lở với diện tích lớn; gia súc và gia cầm bị cuốn trôi; cây trồng ngập úng, gãy đổ, vùi lấp; nhiều vùng sản xuất trồng sản chuỗi bị hư hỏng, thối rữa do bị ngập nước và không thu hoạch được. Ước tính thiệt hại của 02 huyện Đakrông, Hướng là 1.120.931 triệu đồng⁵.

Được sự quan tâm giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân, sự hỗ trợ kịp thời của nhà nước, các nhu yếu phẩm cần thiết cho bà con DTTS có thể sử dụng đến Tết Nguyên đán. Tuy nhiên do diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị bồi lấp lớn không thể hồi phục như cũ để triển khai trồng lúa nước truyền thống, cùng với tình trạng thiếu cây giống và con giống, do đó nếu không có sự hỗ trợ và chuyển đổi cây trồng vật nuôi kịp thời thì sau Tết đời sống của đồng bào DTTS sẽ rơi vào khó khăn, dễ dẫn đến thiếu đói lúc giáp hạt và nguy cơ tái nghèo cao.

Đại dịch Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý, sức khỏe của người dân; các ngành kinh tế như dịch vụ, du lịch, vận tải, xuất khẩu nông sản (tinh bột sắn, chuối...) gặp nhiều khó khăn. Cùng với việc giãn cách do dịch Covid-19, trong thời gian bão lũ các cơ sở giáo dục phải tạm dừng việc dạy học ở trường, kế hoạch dạy học được điều chỉnh, hình thức dạy học phải đổi từ truyền thống sang trực tuyến hoặc tạm dừng. Ngoài nghỉ học 03 tháng (từ ngày 04/2 đến 03/5) do dịch bệnh, các trường thuộc địa bàn bị cô lập do bão lũ cũng đã phải tạm dừng các hoạt động dạy học như các trường thuộc xã Hướng Việt, Hướng Lập, Hướng Sơn; một số điểm trường của A Vao, Tà Long, Pa Nang...

Do ảnh tác động của lụt bão, hiện nay hệ thống cơ sở vật chất trường học ở miền núi bị ảnh hưởng nghiêm trọng: huyện Đakrông 18 trường học có phòng học, nhà công vụ bị hư hỏng và sạt lở đất phía sau gây mất an toàn; huyện Hướng Hóa có 03 phòng học, phòng chức năng, nhà công vụ, nhà bán trú bị hư hỏng, thiệt hại 50-70%, 28 phòng học, phòng chức năng, nhà công vụ, nhà bán trú bị ngập nước do đó chưa đáp ứng điều kiện yêu cầu học 02 buổi/ngày và chưa đảm bảo an toàn cho việc học tập của các em học sinh. Trường PTDTNT Vĩnh Linh được xây dựng từ năm 1980, sau 40 năm đi vào sử dụng trường đang xuống cấp nghiêm trọng.

Tệ nạn ma túy trên địa bàn miền núi tỉnh diễn biến phức tạp theo chiều hướng gia tăng⁶; tỷ lệ người sử dụng ma túy trong lứa tuổi thanh niên ngày càng

⁴ 02 huyện Đakrông và Hướng Hóa có 270 hộ có nhà bị sập đổ, trôi, thiệt hại hoàn toàn và hư hỏng nặng, chiếm 79,5% tổng số nhà thiệt hại trong toàn tỉnh

⁵ Trong đó huyện Đakrông 418.796 triệu đồng, huyện Hướng Hóa 702.135 triệu đồng

⁶ Theo báo cáo số 536/BC-CAT-PV01 ngày 11/5/2020 của Công an tỉnh Quảng Trị về Tình hình ma túy vùng dân tộc thiểu số và miền núi Quảng Trị: Năm 2015 có 1152 người sử dụng ma túy, đến tháng 2/2020 có 1796 người sử dụng ma túy (tăng 56% so với năm 2015), trong đó số người sử dụng trái phép chất ma túy là người dân tộc thiểu số năm 2015 là 72 người, đến tháng 2/2020 có 426 người (tăng 354 người, gấp 5,7 lần so với năm 2015). Hiện nay trên địa bàn miền núi và vùng dân tộc thiểu số có khoảng 70% thôn, bản có đối tượng sử dụng ma túy. Tính đến tháng 2/2020 có 855 người, chiếm tỷ lệ 47,6% so với toàn tỉnh, trong đó có người DTTS chiếm 23,7% so với toàn tỉnh.

cao, đặc biệt ma túy đã xâm nhập vào môi trường học đường⁷; hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển ma túy diễn ra tinh vi, khép kín, tính chất tội phạm ngày càng mạnh động, gây khó khăn cho công tác phát hiện, đấu tranh, xử lý.

3. Kiến nghị đề xuất giải pháp

Ban cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo của UBND tỉnh, đồng thời đề nghị UBND tỉnh:

- Tập trung khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, phục hồi phát triển sản xuất, khôi phục cơ sở hạ tầng, ưu tiên các công trình giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục.
- Sớm nghiên cứu xây dựng đề án quy hoạch di dời dân ở những nơi không an toàn, có nguy cơ sạt lở đất cao đến những vùng an toàn.
- Kịp thời hỗ trợ, cung cấp giống cây trồng, vật nuôi và chuyển đổi sinh kế để giúp đồng bào DTTS khôi phục sản xuất, sớm ổn định cuộc sống, tránh tình trạng thiếu đói lúc giáp hạt.
- Có giải pháp sớm khắc phục hệ thống trường lớp bị hư hỏng do thiên tai và khẩn cấp khắc phục tình trạng xuống cấp hoặc đóng cửa đối với trường PTDTNT Vĩnh Linh nhằm đảm bảo an toàn cho sinh hoạt và học tập của các em học sinh.
- Sớm có giải pháp xử lý nguồn nước sinh hoạt đảm bảo hợp vệ sinh cho bà con DTTS đồng thời có giải pháp giải quyết nước sinh hoạt lâu dài cho người dân miền núi.
- Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện tốt các chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số.

II. Tờ trình số 5383/TTr-UBND của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thời gian hưởng, mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

1. Tính phù hợp của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết

Việc ban hành quy định thời gian, mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là rất cần thiết nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ để triển khai, thực hiện tốt Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Về cơ sở pháp lý của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết

Nội dung của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết cơ bản đã phù hợp với Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán

⁷ Năm 2015 số người sử dụng ma túy trong độ tuổi vị thành niên là 64 em, đến tháng 2/2020 có 131 em (chiếm 7.3% tổng đối tượng nhiễm ma túy và tăng gấp 265%).

bộ, công chức, viên chức, người lao động và hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết

Để khái quát đầy đủ đối tượng và nội dung của nghị quyết đề nghị thay đổi và bổ sung tên Nghị quyết “Quy định thời gian hưởng, mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” thành Nghị quyết **“Quy định thời gian, mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”**.

4. Về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết

Cơ bản thống nhất với nội dung của Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung nội dung về thời điểm áp dụng sau khi nghị quyết có hiệu lực, đồng thời điều chỉnh nội dung Khoản 1, Điều 5: “Trong điều kiện khi giá nước kinh doanh, chi phí vận chuyển có biến động và tình hình thiếu nước ngọt và sạch ở địa bàn thuộc phạm vi điều chỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung chính sách trợ cấp cho phù hợp” thành: *“Trong điều kiện khi giá nước kinh doanh, chi phí vận chuyển và tình hình thiếu nước ngọt, sạch ở địa bàn thuộc phạm vi điều chỉnh có biến động thì Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất điều chỉnh, bổ sung, thay đổi chính sách trợ cấp trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định”*.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTHĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- VP HĐND, UBND tỉnh;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, BDT.

TM. BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH

TRƯỞNG BAN



Lê Thị Lan Hương